

CHỦ ĐỀ :NHỮNG NGHỀ BÉ YÊU

Thời gian thực hiện 5 tuần: Từ ngày 2/12/2024 đến 3/1/2025

Tuần 12: Nghề sản xuất nông nghiệp ở địa phương bé

Thực hiện từ 2/12- 06/12/2024

Tuần 13: Bé yêu cô chú công nhân

Thực hiện từ 09/12 - 13/12/2024

Tuần 14: Cháu yêu cô, chú bộ đội

Thực hiện từ 16/12 - 20/12/2024

Tuần 15: Nghề chăm sóc sức khỏe

Thực hiện từ 23/12- 27/12/2024

Tuần 16: Cô bán hàng

Thực hiện từ 30/12-3/1/2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NHỮNG NGHỀ BÉ YÊU
Thực hiện trong 5 tuần: Từ ngày 2/12/2024 đến 3/1/2025

Người thực hiện: Nguyễn Thị Ngọc – Lớp nhờ B

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Dinh dưỡng và sức khỏe		
MT2. Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm MT3 .Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản MT4. Trẻ biết ăn để cao lớn, khỏe mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng MT12.Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ	- Thịt, cá có nhiều chất đạm. - Rau, quả chín có nhiều vi ta min. - Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng). - Nhận biết cách chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn: Rau có thể luộc, nấu canh. Thịt có thể luộc, rán, kho. Gạo nấu cơm, nấu cháo. - Giáo dục trẻ ăn hết suất, ăn thêm rau, củ, quả. - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...). KNS: Biết chọn các món ăn theo sở thích và tốt cho sức khỏe (hoạt động ăn buffet, ăn hàng ngày) - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ	Giờ ăn: Cô giáo dục trẻ ăn hết suất, ăn đầy đủ chất dinh dưỡng, - Cân đo trẻ suy dinh dưỡng * Hoạt động góc: Trẻ chế biến thức ăn như thịt cá, rau.. có đủ các nhóm chất dinh dưỡng Trẻ giới thiệu về các món ăn mà trẻ chế biến KNS: -Kỹ năng thoát hiểm khi hỏa hoạn
2.Phát triển vận động		

MT13. Trẻ thực hiện đúng đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh .	- Chú ý và tập theo cô các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp. (Theo các chủ đề nghề nghiệp)	TDS: Trẻ thổi bóng bay, tập khởi động các ngón tay, cổ tay, các bài tập khởi động kết hợp với bài hát “Chú bộ đội”
MT14. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động;	- Giữ thăng bằng cơ thể và kiểm soát được vận động: + Đi lùi, đi khuyu gối	* Hoạt động học + Đi lùi, đi khuyu gối -TCVD: Chuyển bóng qua đầu
MT15. Kiểm soát được vận động đi, chạy		
MT16. Trẻ phối hợp tay- mắt trong vận động tung, đập, ném, bắt bóng	Phối hợp nhịp nhàng tay -mắt trong vận động	HDH -Ném trúng đích đứng (Xa 1,5m x cao 1,2m) TCVD: Về đúng nhà
MT17.Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:	- Phát triển tố chất nhanh, mạnh, khéo của trẻ khi thực hiện bài tập: + Bò đích dắc qua 5 điểm + Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm - Bật xa 35-40cm	*. Hoạt động học: Thực hiện đúng kỹ thuật bài tập - Bò đích dắc qua 5 điểm. - Trèo qua ghế dài 1,5m X 30cm - Bật xa 35-40cm * Trò chơi vận động: - Mèo đuổi chuột - Bánh xe quay - Lộn cầu vòng

MT18. Trẻ thực hiện được các vận động: cuộn, xoay tròn cổ tay; gấp mở các ngón tay	- Trẻ thực hiện được các vận động: + Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi..... + Gập giấy.	Trẻ thực hiện các vận động trong mọi hoạt động
MT18. Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay, mắt trong một số hoạt động:	- Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay – mắt trong một số hoạt động: + Lắp ghép hình với 10-12 khối + Xé, cắt theo đường thẳng. + Tô, vẽ hình người, nhà cây - KNS: + Đi cời giày, dép	Trẻ chơi các trò chơi phát triển kỹ năng: + Biết tết sợi đôi. + Đi cời giày dép

II. PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

1. Khám phá khoa học

MT22. Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.	- Pha màu nước, - Làm thí nghiệm về nước. - Trải nghiệm vật chìm nổi trong nước	.Hoạt động ngoài trời: - Pha màu nước, - Làm thí nghiệm về nước. - Trải nghiệm vật chìm nổi trong nước
--	---	--

2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

MT37. Trẻ chỉ ra các điểm giống và khác nhau giữa hai hình (Tròn và tam giác. Vuông và chữ nhật...).	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật. - Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	* Hoạt động học: - Phân biệt hình tròn- hình tam giác - Phân biệt hình vuông hình chữ nhật
MT38. Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.		

3 Khám phá xã hội		
MT44. Trẻ kể được tên , công việc công cụ, sản phẩm, ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương: - Nghề sản xuất nông nghiệp - Các công trình xây dựng - Bé đi khám bệnh - Chú bộ đội hải quân - Cửa hàng tạp hóa	* Hoạt động học: - Bác nông dân - Các công trình xây dựng - Bé đi khám bệnh - Chú bộ đội hải quân - Cửa hàng tạp hóa
MT45. Trẻ kể được tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội .	- Ngày thành lập quân đội nhân dân việt nam 22/ 12	Hoạt động học: KPXH: Đề tài: “ Chú bộ đội hải quân”
III. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		

MT56. Trẻ đọc thuộc một số bài thơ ca dao, đồng dao...	- Thơ: Đi bừa (Hoàng Dân) - Các cô thợ (Thy Ngọc); - Bé làm bao nhiêu nghề (Yên Thao) - Làm bác sĩ (Lê Ngân); - Chú giải phóng quân (Cầm Thơ); - Chiếc cầu mới - Làm nghề như bố (Sưu tầm); - Em làm thợ xây (Hoàng Dân), - Chơi bán hàng. - Làm họa sĩ dễ thôi (Tùng Bách) - Ước mơ của bé - Tâm sự của bức tường - Bé quét rác - Chú lái máy cày - Họa sỹ voi - Bé làm cô giáo - Bố là lính hải quân - Cái bát xinh xinh (Thanh Hoa)	* Hoạt động học + Chú giải phóng quân - HĐNT: Trẻ đọc đồng giao chơi trò chơi
MT57. Trẻ biết kể chuyện có mở đầu kết thúc MT58. Trẻ bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi; Kể lại truyện đã được nghe.	- Truyện: Thần sắt (Truyện cổ dân tộc Thái); Cô Bác sỹ tí hon (Thu Hằng), Sự tích quả dưa hấu (Truyện cổ Việt nam); Cả nhà đều làm việc (Hạ Huyền); Ba chú lợn nhỏ (Truyện nước ngoài).Bác sỹ chim (Tuyển Chi kể)	* Hoạt động học: Truyện + Ba chú lợn con + Sự tích quả dưa hấu
GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI.		

MT64. Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	- Tự chọn đồ chơi và chơi theo ý của mình.	* Hoạt động góc: Trẻ tự nhận vai chơi, góc chơi và tự chọn đồ dùng đồ chơi theo ý thích của trẻ
MT67. Trẻ nhận biết được cảm xúc vui buồn tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh.	- Nhận biết và nói được một số trạng thái cảm xúc : Vui buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận), qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh.	Cô giáo dục trẻ nhận biết và nói được một số trạng thái cảm xúc : Vui buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận), qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh.
MT68. Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ, hãi, tức giận, ngạc nhiên .	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi, hát, vận động, vẽ, nặn, xếp hình.	Cô giáo dục trẻ biết biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi, hát, vận động, vẽ, nặn, xếp hình
GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ		

MT83. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ..... MT84. Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca) - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu của bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu	*Hoạt động học: NDTT. DH&VĐ. Bé quét nhà NDKH. Hạt gạo làng ta T/C: Nhảy theo điệu nhạc *HĐH: NDTT. DH&VĐ. Cháu yêu cô chú công nhân NDKH. NH. Bác đưa thư vui tính T/C: Âm nhạc: Vòng tròn tiết tấu * HĐH: NDTT:DH Cháu yêu cô thợ dệt NH: Xe chỉ luân kim TC: Hát theo hình vẽ *HĐH: NDTT. DH Cháu thương chú bộ đội NDKH: NH “ Màu áo chú bộ đội” TC: khiêu vũ * Biểu diễn cuối chủ đề TC: Vũ điệu của mưa
MT87. Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	- Sử dụng và phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm. - Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét . - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét .	* Hoạt động học: Steam. Làm sản phẩm nghề nông bằng nguyên vật liệu - Làm trang phụ từ nguyên vật liệu tái chế
MT89. Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	(Nội dung đã được chuyển sang ô bên trên)	*. Hđ góc: Nặn sản phẩm nghề nông, Cắt dán đồ dùng các nghề, vẽ, tô màu tranh đồ dùng các

MT88. Trẻ biết làm lồm, đồ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết		nghề
MT85. Trẻ biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc. - Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát	Cô hướng dẫn trẻ lựa chọn hình thức vận động trong các tiết học âm nhạc và lựa chọn dụng cụ âm nhạc phù hợp với hình thức vận động mà trẻ đã chọn
MT86. Trẻ biết lựa chọn dụng cụ gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.		
MT94. Trẻ nói lên được ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm	
MT95. Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	theo ý thích. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình. - Đặt tên cho sản phẩm của mình	Hoạt động tạo hình cô cho trẻ nêu ý tưởng mà mình định làm và nêu cách để tạo ra sản phẩm đó. • Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm nhận xét sản phẩm,

